

MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

Triệu Văn Út

Phòng GD&ĐT huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang

Email: trieuvanut.ab@kiengiang.edu.vn

Tóm tắt: Từ việc tiếp cận các cơ sở lý luận về GDĐĐ, quản lý GDĐĐ cho học sinh THCS và khảo sát thực tế GDĐĐ, quản lý GDĐĐ cho học sinh tại trường THCS huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang trên cơ sở quán triệt các nguyên tắc trong công tác quản lý giáo dục, bài viết đề xuất 6 biện pháp cơ bản góp phần nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động GDĐĐ cho học sinh THCS.

Từ khóa: Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức; trung học cơ sở; huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Nhận bài: 18/11/2021; Phản biện: 22/11/2021; Duyệt đăng: 25/11/2021.

1. Mở đầu

Xác định rõ vai trò quan trọng của việc giáo dục đạo đức (GDĐĐ) cho học sinh, Phòng giáo dục và đào tạo huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang luôn coi hoạt động GDĐĐ học sinh là nhiệm vụ hàng đầu. Các trường trung học cơ sở (THCS) trên địa bàn huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang luôn quan tâm đến hoạt động GDĐĐ, đến nề nếp kỷ luật của học sinh, nhằm đạt mục tiêu của giáo dục phổ thông là giúp cho học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng sống cơ bản; hình thành nhân cách con người Việt Nam; chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên nữa hoặc đi vào cuộc sống lao động để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Quản lý GDĐĐ cho học sinh các trường THCS huyện An Biên

2.1. Thực trạng quản lý GDĐĐ cho học sinh các trường THCS huyện An Biên

Đội ngũ CBQL, GV và cha mẹ HS các trường THCS huyện An Biên nhận thức sâu sắc về sự cần thiết GDĐĐ cho HS; Đa số HS đều nhận thức được phạm trù đạo đức và 3 chức năng đạo đức (nhận thức, giáo dục và điều chỉnh hành vi); Đa số học sinh THCS chấp hành tốt nội quy nhà trường; Nhà trường quan tâm giáo dục chuẩn đạo đức và pháp luật cho HS; Sử dụng nhiều hình thức GDĐĐ cho HS THCS.

Bộ máy tổ chức quản lý hoạt động GDĐĐ cho HS THCS huyện An Biên cơ bản đảm bảo về trình độ chuyên môn, năng lực quản lý và cơ cấu về độ tuổi; việc lập kế hoạch hoạt động GDĐĐ học sinh; mức độ thực hiện nội dung kế hoạch hoạt động rất được quan tâm và thực hiện chu đáo, đạt mục tiêu kế hoạch đề ra; mức độ tổ chức, chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch hoạt động nhìn chung là khá tốt; mức độ kiểm tra,

đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động thường xuyên được diễn ra.

Tuy nhiên, một số CBQL và GV chưa thật sự quan tâm đến công tác này, còn nghiêng về dạy chữ hơn dạy người, thiếu phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng, công tác tổ chức và chỉ đạo kiểm tra đánh giá của Hiệu trưởng đôi lúc chưa sâu sát. Việc quản lý hoạt động GDĐĐ đạt hiệu quả chưa cao, vẫn còn một số HS vi phạm đạo đức, có những hành vi chưa tốt, trong đó có một số trường hợp vi phạm đạo đức một cách nghiêm trọng và ngày càng có chiều hướng gia tăng, phổ biến.

2.2. Nguyên nhân thực trạng quản lý GDĐĐ cho học sinh các trường THCS huyện An Biên

Các nhà trường chủ yếu tập trung giáo dục trí dục, chưa thật sự đầu tư đúng mức đến mặt đức dục.

Nội dung GDĐĐ thiên về kiến thức mà xem nhẹ ý thức, thái độ và hành vi của học sinh. Các hình thức tổ chức rèn luyện chưa đa dạng, phong phú, chưa có chiều sâu để cuốn hút học sinh và nâng cao nhận thức, niềm tin để các em hình thành và phát triển chuẩn mực hành vi đạo đức.

Bên cạnh đó, sự phối hợp giữa các lực lượng giáo dục chưa thật đồng bộ. Ban đại diện cha mẹ học sinh, nhất là một bộ phận phụ huynh chưa rõ mục tiêu, nội dung cũng như các giải pháp GDĐĐ để cùng có trách nhiệm và hợp tác với nhà trường trong việc giáo dục học sinh.

Chúng tôi thấy phần lớn các nguyên nhân chủ quan ảnh hưởng đến công tác quản lý GDĐĐ cho học sinh: Nhận thức về tầm quan trọng của công tác GDĐĐ chưa đầy đủ nên cán bộ quản lý chưa nhiệt tình tham gia. Phối hợp chưa đồng bộ giữa các lực lượng giáo dục, mạnh ai nấy làm, không đồng bộ thống nhất, giảm tác dụng của quá trình giáo dục. Công tác thanh kiểm tra chưa thực hiện thường xuyên. Chưa xây dựng

được đội ngũ quản lý công tác GDĐĐ, lực lượng vừa thiếu lại yếu, chưa được đào tạo bài bản, chưa có chế độ chính sách thỏa đáng nhằm kích thích mọi người hợp tác, đầu tư, chia sẻ công việc.

Bên cạnh đó các nguyên nhân khách quan cũng góp phần làm ảnh hưởng đến hiệu quả công tác quản lý GDĐĐ học sinh. Hiện nay, cơ chế thị trường tác động đến mọi hoạt động trong đời sống xã hội, trong đó có các hoạt động giáo dục ở các nhà trường. Thực tế cho thấy, không ít giáo viên tỏ ra lúng lúng trong hoạt động GDĐĐ cũng như đánh giá, xếp loại hạnh kiểm học sinh vì còn thiếu các văn bản, tài liệu hướng cụ thể về nội dung, phương pháp, hình thức GDĐĐ, việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng trong GDĐĐ cho học sinh.

3. Một số biện pháp phát triển hoạt động GDĐĐ cho học sinh các trường THCS huyện An Biên

3.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên và các lực lượng liên quan đến công tác GDĐĐ.

Cán bộ, giáo viên phải thấm nhuần mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; quy định, quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chỉ đạo của Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo về công tác giáo dục chính trị tư tưởng và hoạt động GDĐĐ cho học sinh THCS. Các đoàn thể trong nhà trường cần nắm bắt mọi nghị quyết, chương trình, tích cực tham gia với nhiều hình thức phong phú, thiết thực góp phần GDĐĐ học sinh.

Đối với cán bộ quản lý:

Hiệu trưởng phải nhận thức được nhiệm vụ của mình là tổ chức thực hiện các đường lối, chính sách giáo dục thông qua nội dung, phương pháp, các hình thức giáo dục phù hợp, nghiêm túc và hiệu quả.

Đối với cán bộ Đoàn:

Đoàn thanh niên cũng cần phải đẩy mạnh việc phát huy, nhân rộng những điểm mạnh trong đạo đức, lối sống của thanh niên; đồng thời cũng phải có những cách thức để ngăn chặn những biểu hiện tiêu cực, thiếu lành mạnh trong đạo đức, lối sống của thanh niên học sinh.

Đối với giáo viên chủ nhiệm:

Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm truyền đạt tới học sinh của lớp chủ nhiệm tất cả yêu cầu, kế hoạch giáo dục của nhà trường tới tập thể và từng học sinh của lớp chủ nhiệm không phải bằng mệnh lệnh mà bằng sự thuyết phục, cảm hóa, bằng sự gương mẫu của người giáo viên chủ nhiệm, để mục tiêu giáo dục được học sinh chấp nhận một cách tự giác, tự nguyện. Với kinh nghiệm sư phạm và uy tín của mình, giáo viên chủ nhiệm có khả năng biến những chủ trương, kế hoạch đào tạo của nhà

trường thành chương trình hành động của tập thể lớp và của mỗi học sinh.

Đối với giáo viên:

Nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc GDĐĐ cho học sinh, thực hiện nhiệm vụ thông qua các bài giảng trên lớp và phẩm chất năng lực người thầy. Tích cực hưởng ứng và thực hiện hiệu quả cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

Mỗi giáo viên hãy phấn đấu dạy tốt môn học của mình, chú ý đến mọi đối tượng học sinh, để tận tình giúp đỡ các em tiếp thu tốt nhất kiến thức mình truyền đạt. Chú trọng yêu cầu hiệu quả việc lồng ghép nội dung GDĐĐ học sinh trong môn học, giờ học.

3.2. Nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch công tác quản lý hoạt động GDĐĐ cho học sinh phù hợp với đặc thù nhà trường.

Người Hiệu trưởng cần rà soát, khảo sát, đánh giá đúng đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị, dự báo về những biến động của đời sống xã hội trong khu vực, của địa phương và diễn biến tình hình đạo đức của học sinh, GDĐĐ cho học sinh trường mình; dự kiến về những tác động của các yếu tố chủ quan và khách quan, tích cực và tiêu cực, thuận lợi và khó khăn của công tác GDĐĐ và quản lý hoạt động GDĐĐ.

Kế hoạch GDĐĐ cho học sinh cần những kế hoạch lâu dài, chiến lược, định hướng đón đầu cho cả một giai đoạn, đồng thời phải có kế hoạch cụ thể cho từng năm học, từng học kỳ, từng tháng, từng hoạt động chủ điểm, dịp lễ, kỷ niệm, phong trào, cuộc vận động lớn.

Trước khi đưa ra kế hoạch cần tham khảo ý kiến của các tổ chức, cá nhân có liên quan. Kế hoạch phải được triển khai đúng thời điểm, đúng tiến độ, đồng bộ thống nhất, được quán triệt trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh và được kiểm tra, đánh giá thường xuyên, kịp thời.

Khi xây dựng kế hoạch cần xác định các nguồn lực phục vụ cho thực hiện kế hoạch, chú ý huy động và tranh thủ tối đa tiềm năng của các nguồn lực, lường trước ngăn ngừa và hạn chế đến mức cao nhất những khó khăn, những tác động có ảnh hưởng xấu đến công tác GDĐĐ học sinh.

3.3. Tổ chức và chỉ đạo giáo viên thực hiện cải tiến nội dung và phương pháp GDĐĐ cho học sinh.

- Tăng cường giáo dục truyền thống nhà trường, vấn đề đặt ra là làm sao để học sinh yêu mến mái trường nơi mình đang học, thực sự coi đây là nơi mình luôn biết ơn vì nó chấp cánh cho mình vươn xa, bay cao, nó trang bị cho mình hành trang quý giá để bước vào đời.

- Tăng cường giáo dục tinh thần thái độ, ý thức trách nhiệm với xã hội... Đây là sự biểu hiện các quan niệm, các giá trị đạo đức cá nhân, là thước đo để đánh giá ý thức đạo đức của chủ thể.

- Tăng cường giáo dục tính cạnh tranh lành mạnh cùng tồn tại và phát triển.

3.4. Chỉ đạo tăng cường sự phối hợp giữa Đoàn thanh niên và giáo viên chủ nhiệm trong GDĐĐ cho học sinh.

Hiệu trưởng có hướng lựa chọn và xây dựng được các thành viên trong Ban Chấp hành Đoàn trường, Trợ lý thanh niên, tổ chủ nhiệm và các giáo viên chủ nhiệm có năng lực sư phạm, năng lực điều hành, tổ chức quản lý hoạt động giáo dục, đặc biệt là GDĐĐ. Có uy tín, trách nhiệm, nhiệt tình, năng nổ trong hoạt động GDĐĐ cho học sinh.

Ngay từ đầu năm học, Hiệu trưởng chỉ đạo Đoàn thanh niên và tổ chủ nhiệm phối hợp xây dựng kế hoạch các hoạt động và kế hoạch GDĐĐ cho học sinh. Kế hoạch phải thống nhất, xác định được những trọng tâm của hoạt động GDĐĐ cho học sinh và nội dung, nhiệm vụ phối hợp trong công tác này.

Đoàn thanh niên và tổ chủ nhiệm tổ chức hướng dẫn cho chi đoàn các lớp xây dựng kế hoạch hoạt động năm học, đăng ký thi đua xây dựng tập thể tự quản và các danh hiệu thi đua: chi đoàn vững mạnh, lớp tiên tiến, tập thể xuất sắc... từ đầu năm học.

Hiệu trưởng thường xuyên cùng với cán bộ đoàn và tổ chủ nhiệm theo dõi kiểm tra hoạt động của giáo viên chủ nhiệm, kiểm tra sự phối hợp của Đoàn thanh niên và tổ chủ nhiệm. Hiệu trưởng yêu cầu Đoàn thanh niên và tổ chủ nhiệm phân công cán bộ đoàn và tổ chủ nhiệm phối hợp luân phiên trực quản lý việc thực hiện kỷ cương nề nếp của học sinh, các tập thể lớp và của cả cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường cùng với Ban giám hiệu.

Giao cho Bí thư Đoàn trường và tổ trưởng chủ nhiệm quyền hạn nhất định (xử lý học sinh vi phạm, nhắc nhở chủ nhiệm chưa hoàn thành nhiệm vụ...) và ủy quyền cho họ trong những trường hợp cụ thể. Như thế, vừa thể hiện sự tin tưởng, vừa tạo cơ chế, điều kiện cho họ hoàn thành nhiệm vụ, đồng thời nâng cao trách nhiệm cho tổ chức và những cá nhân có vai trò then chốt trong công tác GDĐĐ cho học sinh.

3.5. Thực hiện thường xuyên, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, đánh giá việc GDĐĐ cho học sinh.

- Hiệu trưởng xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá và tiêu chuẩn thi đua, tổ chức cho cán bộ giáo viên và học sinh thảo luận, góp ý. Các tiêu chuẩn đánh giá phải được lượng hóa thành điểm số cụ thể phù hợp với các mức xếp loại tốt, khá, trung bình, yếu. Tiêu chuẩn đánh giá phải kết hợp cả tiêu chuẩn định lượng và định tính. Tiến hành kiểm tra việc thực hiện của các bộ phận có liên quan một cách thường xuyên, kịp thời để có sự điều chỉnh, bổ sung hợp lý.

- GVCN phải xây dựng tiêu chuẩn đánh giá tập thể tổ học sinh. Tiến hành đánh giá hạnh kiểm học sinh theo

từng tháng trên cơ sở mỗi học sinh tự viết bản nhận xét về kết quả rèn luyện đạo đức có sự góp ý của các cá nhân trong tổ. GVCN thực hiện xếp loại hạnh kiểm học sinh theo qui trình: thông qua ý kiến của cán bộ lớp, giáo viên bộ môn, sau đó đề nghị Hiệu trưởng phê duyệt. Để việc xét duyệt được công bằng, chính xác, Hiệu trưởng cần thành lập hội đồng xét duyệt gồm BGH, Bí thư Đoàn TN và GVCN.

- Để tiến hành khen thưởng, trách phạt CBGV cần phải thực hiện theo quy trình: cá nhân tự đánh giá, tập thể tổ góp ý, kết luận. Hội đồng thi đua khen thưởng xét duyệt. Sau đó Hiệu trưởng ra quyết định khen thưởng, trách phạt hoặc đề nghị lên cấp trên ra quyết định nếu không thuộc thẩm quyền.

- Hiệu trưởng phải thường xuyên thực hiện các biện pháp kiểm tra công tác GDĐĐ của giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn. Hiệu trưởng trực tiếp kiểm tra hoặc phân công phó hiệu trưởng tiến hành kiểm tra.

Hiệu trưởng phải nắm vững các văn bản quy định tiêu chuẩn đánh giá xếp loại GV, học sinh cũng như các qui định về thi đua khen thưởng, kỷ luật. Thực hiện phải đúng quy trình. Đầu tư kinh phí hợp lý để hoạt động này tiến hành đảm bảo hiệu quả và có chất lượng.

3.6. Tăng cường thiết bị dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động GDĐĐ cho học sinh.

GDĐĐ nếu không có những hình thức phong phú, mới lạ sẽ rất nhàm chán và dễ dẫn tới phản tác dụng. Thực tế trong giai đoạn hiện nay, nếu GDĐĐ theo phương pháp truyền thống kinh điển, áp đặt cho người học thì khó mà thành công được.

Về mặt tâm lý, ít người muốn nghe người khác dạy đời cho mình; về mặt kinh tế, học sinh hiện nay chỉ hướng đến việc học tập các bộ môn tự nhiên: toán, lý, hóa, sinh... để làm sao có thể thi đậu vào đại học, không muốn mất thời gian để nghe thầy cô thuyết giảng về vấn đề đạo đức.

Do đó, trong xu thế hội nhập với thế giới hiện nay, học sinh rất nhạy cảm với việc GDĐĐ, cần phải đổi mới nội dung cũng như hình thức, vì trăm nghe không bằng một thấy. Muốn vậy cần phải tăng cường mạnh mẽ các điều kiện về vật chất và tài chính phục vụ cho hoạt động GDĐĐ cho học sinh.

Hiện nay cơ sở vật chất trong nhà trường chưa có gì để GDĐĐ, đồ dùng dạy học đạo đức cũng rất sơ sài. Tài chính dành cho giáo dục chính trị tư tưởng cũng chẳng là bao.

Phổ cập, bồi dưỡng tin học cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, nhằm sử dụng thành thạo máy tính, phần mềm ứng dụng. Trang bị máy tính, nối mạng internet để phục vụ hoạt động của nhà trường, trong đó có hoạt động GDĐĐ cho học sinh.

Tạo website của trường, thành lập ban quản trị, cung cấp thông tin cần thiết về các hoạt động của nhà trường, hình thành diễn đàn để giáo viên và học sinh bày tỏ tình cảm, tâm tư nguyện vọng của mình. Qua website có thể giới thiệu hình ảnh, nội dung của hoạt động GDĐĐ thông qua các hoạt động.

Với website của nhà trường và hệ thống quản lý SMAS đã kết nối được ba môi trường giáo dục nhà trường, gia đình và xã hội. Tạo điều kiện để nhà trường phối hợp chặt chẽ và đồng bộ với gia đình và xã hội, giúp cho việc quản lý và giáo dục, trong đó có GDĐĐ cho học sinh khả thi và hiệu quả hơn.

4. Kết luận

GDĐĐ là công việc khó khăn, là trách nhiệm của toàn xã hội, trong đó vai trò của nhà trường là then chốt; vì thế việc vận dụng các biện pháp quản lý GDĐĐ phù hợp, đúng đắn sẽ góp phần quan trọng, nâng dần chất lượng GDĐĐ cho học sinh trong giai đoạn hiện nay.

Từ việc tiếp cận các cơ sở lý luận về GDĐĐ, quản lý GDĐĐ cho học sinh THCS và khảo sát thực tế GDĐĐ, quản lý GDĐĐ cho học sinh tại trường THCS huyện An Biên, trên cơ sở quán triệt các nguyên tắc trong công tác quản lý giáo dục, chúng tôi đề xuất 6 biện pháp cơ bản góp phần nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động GDĐĐ cho học sinh THCS.

Để các biện pháp này phát huy hiệu quả trong thực tiễn giáo dục, cần sự ý thức trách nhiệm, năng động sáng của giáo viên và học sinh trong giờ lên lớp, cần sự đồng hành, hỗ trợ từ mọi gia đình và cộng đồng xã hội trong công tác giáo dục. Các biện pháp trên có mối quan hệ tác động, hỗ trợ tạo thành hệ thống đa dạng, linh hoạt; nếu vận đầy đủ, hợp lý các giải pháp trên trong thực tiễn thì sẽ góp phần nâng cao chất lượng quản lý hoạt động GDĐĐ và chất lượng GDĐĐ cho học sinh. □

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (1998), *Đạo đức học*. NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Điều lệ Trường THCS, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học*, Ban hành kèm theo thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- [3]. Đảng cộng sản Việt Nam (2014), *Văn kiện Hội Nghị lần thứ 9 BCH TW khoá 11*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [4]. Ninh Văn Bình (2019), *Quản lý hoạt động dạy học và giáo dục ở trường phổ thông theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới*, NXB Đại học Huế.
- [5]. Phạm Minh Hạc (2002), *Giáo dục thế giới đi vào thế kỷ XXI*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [6]. Lê Văn Hồng (1999), *Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [7]. Hồ Chí Minh (1983), *Về Đạo đức*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Some measures to develop ethical education for the students at the junior high schools in An Bien district, Kien Giang province

Trieu Van Ut

Expert at Department of Education and Training, An Bien district, Kien Giang
Email: trieuvanut.ab@kiengiang.edu.vn

Abstract: From studying the theoretical bases of ethical education, managing ethical education and surveying the reality of ethical education, managing the ethical education for the students at the junior high schools in An Bien district, Kien Giang province, and on the basis of the principles in educational management, we propose 6 basic measures to improve the effectiveness of management of ethical education for the students.

Keywords: Managing ethical education, junior high school, An Bien district, Kien Giang province.